

Số: 3482 /QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về phê duyệt Điều lệ Hiệp hội Logistics và Cảng biển Thành phố Hồ Chí Minh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 126/2024/NĐ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội;

Căn cứ Quyết định số 1443/QĐ-UBND ngày 12 tháng 9 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về cho phép hợp nhất các Hội quản chúng được thành lập trên địa bàn tỉnh Bình Dương, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Thành phố Hồ Chí Minh thành Hội quản chúng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (mới). Trong đó: “Hợp nhất Hiệp hội Logistics tỉnh Bình Dương, Hiệp hội Logistics và Cảng biển tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Hiệp hội Logistics Thành phố Hồ Chí Minh (cũ) thành Hiệp hội Logistics và Cảng biển Thành phố Hồ Chí Minh (mới);

Xét đề nghị của Hiệp hội Logistics và Cảng biển Thành phố Hồ Chí Minh tại Công văn số 30/CV-HLA ngày 24 tháng 11 năm 2025 và Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 11197/TTr-SNV ngày 15 tháng 12 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Điều lệ Hiệp hội Logistics và Cảng biển Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ I, nhiệm kỳ (2025 - 2030) đã được Đại hội thông qua ngày 31 tháng 10 năm 2025.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Bãi bỏ các Quyết định trước đây trái với Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Công Thương, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Chủ tịch Hiệp hội Logistics và Cảng biển Thành phố Hồ Chí Minh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TTUB: CT, PCT/NMC;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy;
- Ban Tổ chức Thành ủy;
- Sở Nội vụ (3b); Sở Công Thương;
- Công an Thành phố;
- VPUB: PCVP/NTTL;
- Phòng VX, ĐT;
- Lưu: VT, (VX/Hào).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Mạnh Cường



**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

ĐIỀU LỆ

Hiệp hội Logistics và Cảng biển Thành phố Hồ Chí Minh

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3482 /QĐ-UBND ngày 27 tháng 12 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Tên gọi, biểu tượng

1. Tên tiếng Việt: Hiệp hội Logistics và Cảng biển Thành phố Hồ Chí Minh.
2. Tên tiếng nước ngoài: Ho Chi Minh City Logistics and Ports Association.
3. Tên viết tắt: HLA
4. Biểu tượng:



Điều 2. Tôn chỉ, mục đích

Hiệp hội Logistics và Cảng biển Thành Phố Hồ Chí Minh (sau đây gọi tắt là Hiệp hội) là tổ chức xã hội - nghề nghiệp của các tổ chức, doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực thương mại giao nhận kho vận, hệ sinh thái logistics và cảng biển tại Thành phố Hồ Chí Minh, tự nguyện thành lập, nhằm mục đích tập hợp, đoàn kết hội viên, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của hội viên, hỗ trợ nhau hoạt động có hiệu quả, góp phần vào việc phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Điều 3. Tư cách pháp lý, trụ sở

1. Hiệp hội có tư cách pháp nhân, con dấu, tài khoản riêng; hoạt động theo quy định pháp luật Việt Nam và Điều lệ Hiệp hội được Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt.
2. Trụ sở của Hiệp hội đặt tại 33A đường Trường Sơn, phường Tân Sơn Nhất, Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 4. Phạm vi, lĩnh vực hoạt động

1. Hiệp hội hoạt động trên phạm vi Thành phố Hồ Chí Minh, trong lĩnh vực liên quan thương mại giao nhận kho vận, cơ sở hạ tầng ngành logistics, cơ sở hạ tầng công nghiệp, hệ sinh thái logistics và cảng biển, công nghệ cùng các lĩnh vực đóng góp vào sự phát triển kinh tế của địa phương và các ngành có liên quan.

2. Hiệp hội chịu sự quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, sự quản lý nhà nước của Sở Công Thương Thành phố Hồ Chí Minh về lĩnh vực hoạt động chính của Hiệp hội và các ngành có liên quan đến lĩnh vực Hiệp hội hoạt động theo quy định của pháp luật. Hiệp hội có thể tham gia là thành viên tự nguyện của các tổ chức khác liên quan đến ngành, lĩnh vực hoạt động của Hiệp hội theo quy định pháp luật.

Điều 5. Nguyên tắc tổ chức, hoạt động

1. Tự nguyện, tự quản.
2. Dân chủ, bình đẳng, công khai, minh bạch.
3. Tự bảo đảm kinh phí hoạt động.
4. Không vì mục đích lợi nhuận.
5. Tuân thủ Hiến pháp, pháp luật và Điều lệ Hiệp hội.

Chương II QUYỀN HẠN, NHIỆM VỤ

Điều 6. Quyền của Hiệp hội

1. Tổ chức, hoạt động theo Điều lệ Hiệp hội đã được phê duyệt.
2. Tuyên truyền tôn chỉ, mục đích hoạt động của Hiệp hội. Được cung cấp thông tin, phổ biến đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.
3. Đại diện cho hội viên trong mối quan hệ đối nội, đối ngoại có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của Hiệp hội.
4. Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của hội, hội viên và cộng đồng phù hợp với tôn chỉ, mục đích của Hiệp hội.
5. Tổ chức, phối hợp hoạt động giữa các hội viên vì lợi ích chung của Hiệp hội.
6. Phổ biến, bồi dưỡng kiến thức cho hội viên; cung cấp thông tin cần thiết cho hội viên theo quy định của pháp luật.
7. Tham gia các chương trình, dự án, đề tài, nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, các hoạt động tư vấn, phản biện chính sách theo đề nghị của cơ quan nhà nước; tham gia cung cấp dịch vụ công, tổ chức dạy nghề, truyền nghề theo quy định của pháp luật.
8. Thành lập và quản lý chặt chẽ tổ chức thuộc Hiệp hội theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hiệp hội phù hợp với tôn chỉ, mục đích và lĩnh vực hoạt động của Hiệp hội.
9. Được tham gia ý kiến trong xây dựng cơ chế, chính sách liên quan trực tiếp đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và lĩnh vực hoạt động của Hiệp hội. Kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với các vấn đề liên quan tới sự phát triển Hiệp hội và lĩnh vực Hiệp hội hoạt động. Được tham gia tổ chức đào tạo, bồi dưỡng,

tổ chức các hoạt động dịch vụ khác theo quy định của pháp luật và được cấp chứng chỉ hành nghề, chứng chỉ năng lực, chứng chỉ khác liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Hiệp hội khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật.

10. Phối hợp với cơ quan, tổ chức có liên quan để thực hiện nhiệm vụ của Hiệp hội.

11. Thu hội phí của hội viên và hoạt động tạo nguồn thu từ kinh doanh, dịch vụ theo quy định của pháp luật để tự trang trải về kinh phí hoạt động.

12. Được tiếp nhận, quản lý và sử dụng các nguồn tài trợ, viện trợ hợp pháp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật, gắn với tôn chỉ, mục đích hoạt động, chức năng, nhiệm vụ của Hiệp hội.

13. Được Nhà nước hỗ trợ kinh phí đối với những hoạt động gắn với nhiệm vụ do Đảng, Nhà nước giao (nếu có).

15. Khen thưởng, kỷ luật theo quy định của pháp luật và điều lệ Hiệp hội.

16. Hòa giải tranh chấp, giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo liên quan đến Hiệp hội.

17. Quyền khác theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Nghĩa vụ, trách nhiệm của Hiệp hội

1. Chấp hành quy định của cơ quan có thẩm quyền và quy định của pháp luật có liên quan đến tổ chức, hoạt động của Hiệp hội và Điều lệ Hiệp hội.

2. Không được lợi dụng hoạt động của Hiệp hội để làm phương hại đến an ninh quốc gia, trật tự xã hội, đạo đức, thuần phong mỹ tục, truyền thống, bản sắc văn hóa dân tộc, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân; lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo để thực hiện các hoạt động mê tín, dị đoan; hoạt động tài chính, kinh doanh trái phép làm rối loạn thị trường trong nước.

3. Không công nhận, vinh danh, suy tôn, phong tặng các danh hiệu trái quy định của pháp luật.

4. Hiệp hội hoạt động trong lĩnh vực liên quan thương mại giao nhận kho vận, cơ sở hạ tầng ngành logistics, cơ sở hạ tầng công nghiệp, hệ sinh thái logistics và cảng biển, công nghệ cùng các lĩnh vực chịu sự quản lý nhà nước của Sở Công Thương về lĩnh vực hoạt động và các cơ quan có liên quan trong quá trình tổ chức và hoạt động theo quy định.

5. Tập hợp, phát triển hội viên; tổ chức, phối hợp hoạt động giữa các hội viên vì lợi ích chung của hội và thực hiện đúng tôn chỉ, mục đích hoạt động của Hiệp hội.

6. Tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến lĩnh vực hội hoạt động, điều lệ, quy chế, quy định của hội và bồi dưỡng, cập nhật kiến thức tới hội viên.

7. Đề xuất sửa đổi, bổ sung điều lệ; quản lý chặt chẽ hoạt động của tổ chức thuộc Hiệp hội theo quy định của pháp luật và điều lệ; xây dựng, hoàn thiện các quy chế, quy định của hội để làm cơ sở cho hội tổ chức, hoạt động phù hợp với quy định của pháp luật và điều lệ Hiệp hội.

8. Tuân thủ các quy định về tiếp nhận, quản lý và sử dụng viện trợ nước ngoài và các quy định pháp luật khác có liên quan; quản lý, sử dụng có hiệu quả các nguồn tài trợ, viện trợ và chịu trách nhiệm là chủ khoản viện trợ theo quy định của pháp luật.

9. Báo cáo hồ sơ tổ chức đại hội theo quy định.

10. Sau khi miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay đổi chức vụ Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Tổng Thư ký, thành viên Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Ban Kiểm tra, thay đổi trụ sở, sửa đổi, bổ sung Điều lệ, Hiệp hội phải báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố và Sở Công Thương (cơ quan quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực hoạt động của Hiệp hội).

11. Báo cáo việc thành lập các tổ chức thuộc Hiệp hội với Ủy ban nhân dân Thành phố và Sở Công Thương (cơ quan quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực hoạt động của Hiệp hội) và chịu trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý trực tiếp, toàn diện tổ chức, hoạt động của các tổ chức này theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hiệp hội.

12. Hằng năm, Hiệp hội phải báo cáo tình hình tổ chức, hoạt động của Hiệp hội với Ủy ban nhân dân Thành phố và Sở Công Thương (cơ quan quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực hoạt động của hội) và báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố trước ngày 31 tháng 12. Báo cáo định kỳ hằng năm được thực hiện theo Nghị định số 126/2024/NĐ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý Hội.

13. Báo cáo kết quả giải quyết tranh chấp, đơn, thư phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo liên quan đến hội với cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

14. Chấp hành sự hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong việc tuân thủ pháp luật và Điều lệ Hiệp hội.

15. Lập và lưu giữ tại trụ sở hội danh sách hội viên, tổ chức thuộc Hiệp hội, sổ sách, chứng từ về tài sản, tài chính của Hiệp hội, biên bản các cuộc họp Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Ban Kiểm tra Hiệp hội.

16. Kinh phí thu được theo quy định từ nguồn hội phí của hội viên và hoạt động tạo nguồn thu từ kinh doanh, dịch vụ theo quy định của pháp luật để tự trang trải về kinh phí hoạt động; kinh phí từ nguồn tài trợ, viện trợ hợp pháp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật, gắn với tôn chỉ, mục đích hoạt động, chức năng, nhiệm vụ của Hiệp hội phải dành cho hoạt động Hiệp hội theo quy định của Điều lệ Hiệp hội, không được chia cho hội viên.

17. Việc sử dụng kinh phí của Hiệp hội phải chấp hành quy định của pháp luật và Điều lệ Hiệp hội đảm bảo công khai, minh bạch; nộp thuế, phí, lệ phí và thực hiện chế độ kế toán, kiểm toán, thống kê theo quy định của pháp luật; phải đăng ký mã số thuế và kê khai thuế theo quy định của pháp luật về thuế. Hằng năm, Hiệp hội báo cáo quyết toán tài chính gửi cơ quan tài chính cùng cấp, Ủy ban nhân dân Thành phố và Sở Công Thương (cơ quan quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực hoạt động của Hiệp hội). Chịu sự thanh tra, kiểm tra về việc thu, chi, quản lý và

sử dụng tài chính, tài sản của cơ quan tài chính cùng cấp, với Ủy ban nhân dân Thành phố và Sở Công Thương (cơ quan quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực hoạt động của Hiệp hội).

18. Ban hành các quy chế về hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Ban Kiểm tra Hiệp hội; quản lý, sử dụng tài sản, tài chính của Hiệp hội; khen thưởng, kỷ luật; quản lý hội viên; giải quyết kiến nghị, phản ánh, tranh chấp, khiếu nại, tố cáo liên quan đến hội; quản lý và sử dụng con dấu của Hiệp hội và các quy định khác phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Hiệp hội.

19. Xây dựng và ban hành quy tắc đạo đức trong hoạt động của Hiệp hội.

20. Cập nhật tình hình tổ chức, hoạt động của Hiệp hội vào cơ sở dữ liệu về Hội và phối hợp xây dựng, vận hành cơ sở dữ liệu về Hiệp hội.

21. Thực hiện các quy định của pháp luật về phòng chống tham nhũng, phòng chống rửa tiền, tài trợ khủng bố.

22. Nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Chương III HỘI VIÊN

Điều 8. Hội viên, tiêu chuẩn hội viên

1. Hội viên của Hiệp hội gồm hội viên chính thức, hội viên liên kết và hội viên danh dự:

a) Hội viên chính thức: Là các tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh có tư cách pháp nhân, hoạt động liên quan đến lĩnh vực giao nhận kho vận, hệ sinh thái logistics, cảng biển, tư vấn thiết kế, xây dựng cảng biển theo quy định của pháp luật Việt Nam, tự nguyện và tán thành Điều lệ của Hiệp hội được Ban Chấp hành Hiệp hội xem xét, công nhận là hội viên tập thể chính thức của Hiệp hội.

b) Hội viên liên kết:

- Các doanh nghiệp, tổ chức của Việt Nam chưa có đủ điều kiện gia nhập là hội viên chính thức của Hiệp hội, có nguyện vọng, tự nguyện và tán thành Điều lệ của Hiệp hội, được Ban Chấp hành Hiệp hội xem xét công nhận hội viên liên kết của Hiệp hội;

- Các tổ chức, doanh nghiệp liên doanh và doanh nghiệp có 100% vốn đầu tư nước ngoài đang hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, có đóng góp cho sự phát triển của Hiệp hội, tự nguyện và tán thành Điều lệ của Hiệp hội, được Ban Chấp hành Hiệp hội xem xét, công nhận là hội viên liên kết của Hiệp hội.

c) Hội viên danh dự: Các tổ chức pháp nhân của Việt Nam không có điều kiện trở thành hội viên chính thức hoặc hội viên liên kết của Hiệp hội nhưng có uy tín, có kinh nghiệm và có công lao đối với sự phát triển của Hiệp hội, tán thành Điều lệ Hiệp hội được Ban Chấp hành Hiệp hội nhất trí mời làm hội viên danh dự của Hiệp hội.

2. Tiêu chuẩn hội viên chính thức:

- Tán thành Điều lệ Hiệp hội;
- Tự nguyện viết đơn xin gia nhập Hiệp hội;
- Đóng hội phí thường niên theo quy định của Hiệp hội;
- Được Ban Chấp hành Hiệp hội công nhận là hội viên của Hiệp hội theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hiệp hội;
- Các đơn vị, tổ chức pháp nhân chỉ chính thức trở thành hội viên Hiệp hội sau khi đã hoàn thành thủ tục hội phí gia nhập Hiệp hội và nhận được thẻ hội viên hoặc Giấy chứng nhận hội viên của Hiệp hội;
- Các hội viên là pháp nhân (tổ chức có tư cách pháp nhân theo quy định của pháp luật) cử người đại diện của mình tại Hiệp hội; người đại diện phải có đủ thẩm quyền quyết định, được ghi rõ họ tên, chức vụ trong đơn xin gia nhập Hiệp hội; trường hợp ủy nhiệm, người được ủy nhiệm làm đại diện phải đủ thẩm quyền quyết định và phải chịu trách nhiệm về sự ủy nhiệm đó; khi thay đổi người đại diện, hội viên phải thông báo bằng văn bản ngay sau khi thay đổi cho Ban Thường vụ Hiệp hội biết (chậm nhất trong vòng 15 (mười lăm ngày) ngày kể từ ngày có sự thay đổi này).

Điều 9. Quyền của hội viên

1. Được Hiệp hội bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp theo quy định của pháp luật.
2. Được Hiệp hội cung cấp thông tin liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Hiệp hội, được tham gia các hoạt động do Hiệp hội tổ chức.
3. Được tham gia thảo luận, quyết định các chủ trương công tác của Hiệp hội theo quy định của Hiệp hội; được kiến nghị, đề xuất ý kiến với cơ quan có thẩm quyền về những vấn đề có liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Hiệp hội.
4. Được dự Đại hội, ứng cử, đề cử, bầu cử các cơ quan, các chức danh lãnh đạo và Ban Kiểm tra Hiệp hội theo quy định của Hiệp hội.
5. Được giới thiệu hội viên mới.
6. Được khen thưởng theo quy định của Hiệp hội.
7. Được cấp thẻ hội viên (nếu có).
8. Được ra khỏi Hiệp hội khi xét thấy không thể tiếp tục là hội viên.
9. Hội viên liên kết và hội viên danh dự được hưởng quyền và nghĩa vụ như hội viên chính thức, trừ quyền biểu quyết các vấn đề của Hiệp hội và quyền ứng cử, đề cử, bầu cử Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra Hiệp hội.

Điều 10. Nghĩa vụ của hội viên

1. Chấp hành nghiêm các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; chấp hành Điều lệ, quy định của Hiệp hội.
2. Tham gia các hoạt động và sinh hoạt của Hiệp hội; đoàn kết, hợp tác với các hội viên khác để xây dựng Hiệp hội phát triển vững mạnh.

3. Bảo vệ uy tín của Hiệp hội, không được nhân danh Hiệp hội trong các quan hệ giao dịch, trừ khi được lãnh đạo Hiệp hội phân công bằng văn bản.

4. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định của Hiệp hội.

5. Đóng hội phí đầy đủ và đúng hạn theo quy định của Hiệp hội.

Điều 11. Thủ tục, thẩm quyền kết nạp hội viên; thủ tục ra khỏi Hiệp hội

1. Thủ tục, thẩm quyền kết nạp hội viên:

a) Tổ chức Việt Nam hoạt động trong lĩnh vực Logistics, có đủ tiêu chuẩn theo quy định Điều lệ Hiệp hội, có nguyện vọng gia nhập Hiệp hội thì làm đơn gia nhập Hiệp hội theo mẫu do Hiệp hội quy định, gửi Ban Thường vụ Hiệp hội (qua Văn phòng Hiệp hội), kèm theo bản sao giấy phép thành lập, quyết định thành lập hoặc giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và tự chịu trách nhiệm gửi về Ban Thường vụ Hiệp hội.

b) Căn cứ quy chế làm việc, Ban Thường vụ Hiệp hội ra quyết định kết nạp hội viên và thông báo đến Ban Chấp hành Hiệp hội tại kỳ họp gần nhất của Ban Chấp hành.

c) Sau khi nhận được quyết định kết nạp hội viên của Ban Thường vụ Hiệp hội, hội viên đóng hội phí theo quy định và được cấp Giấy chứng nhận của Hiệp hội. Kể từ ngày Hiệp hội có quyết định, hội viên được hưởng đầy đủ quyền và nghĩa vụ của hội viên theo quy định tại Điều lệ này. Văn phòng Hiệp hội thông báo danh sách hội viên mới cho tất cả các hội viên trong Hiệp hội. Trường hợp không đủ điều kiện xem xét là hội viên, Ban Thường vụ Hiệp hội sẽ thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do từ chối.

2. Thủ tục ra khỏi Hiệp hội:

a) Hội viên tự xét thấy không thể tiếp tục là hội viên của Hiệp hội thì làm đơn gửi Ban Thường vụ Hiệp hội. Ban Thường vụ Hiệp hội xem xét, quyết định chấm dứt tư cách hội viên và thông báo đến Ban chấp hành, hội viên của Hiệp hội. Và trước khi ra khỏi Hiệp hội, hội viên phải hoàn thành đầy đủ các nghĩa vụ tài chính (nếu có) với Hiệp hội.

b) Hội viên hoạt động trái với quy định của pháp luật Việt Nam dẫn đến tự ngừng hoạt động, bị đình chỉ hoạt động, bị giải thể hoặc bị tuyên bố phá sản theo quy định của pháp luật thì Ban Thường vụ Hiệp hội xem xét, xóa tên hội viên và thông báo đến Ban Chấp hành, hội viên của Hiệp hội.

c) Hội viên là Doanh nghiệp, đơn vị không còn hoạt động, thì Ban Thường vụ Hiệp hội ra quyết định xóa tên hội viên và thông báo đến Ban Chấp hành, hội viên của Hiệp hội.

Chương IV TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG

Điều 12. Cơ cấu tổ chức của Hiệp hội

1. Đại hội.

2. Ban Chấp hành.
3. Ban Thường vụ.
4. Ban Kiểm tra.
5. Văn phòng, các ban chuyên môn.
6. Các tổ chức thuộc Hiệp hội.

Điều 13. Đại hội

1. Cơ quan lãnh đạo cao nhất của Hiệp hội là Đại hội nhiệm kỳ hoặc Đại hội bất thường. Đại hội nhiệm kỳ được tổ chức 05 (năm) năm một lần. Đại hội bất thường được triệu tập khi ít nhất có 2/3 (hai phần ba) tổng số Ủy viên Ban Chấp hành hoặc có ít nhất 1/2 (một phần hai) tổng số hội viên chính thức đề nghị.

2. Đại hội nhiệm kỳ hoặc Đại hội bất thường được tổ chức dưới hình thức Đại hội toàn thể hoặc Đại hội đại biểu. Đại hội toàn thể hoặc Đại hội đại biểu được tổ chức khi có trên 1/2 (một phần hai) số hội viên chính thức hoặc có trên 1/2 (một phần hai) số đại biểu chính thức được triệu tập có mặt.

3. Nhiệm vụ của Đại hội:

a) Báo cáo số lượng đại biểu tham dự Đại hội và báo cáo thẩm tra tư cách đại biểu tham dự Đại hội.

b) Thông qua chương trình Đại hội, quy chế Đại hội, quy chế bầu cử.

c) Thảo luận, thông qua báo cáo tổng kết nhiệm kỳ và phương hướng hoạt động nhiệm kỳ tiếp theo của Hiệp hội; báo cáo kiểm điểm của Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra; báo cáo tài chính của Hiệp hội.

d) Thông qua Điều lệ Hiệp hội hoặc thảo luận đổi tên Hiệp hội (nếu có) thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ hoặc tiếp tục sử dụng Điều lệ hiện hành.

đ) Chia, tách; sáp nhập, hợp nhất (nếu có).

e) Thông qua đề án nhân sự đại hội; biểu quyết số lượng thành viên Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra cho cả nhiệm kỳ của Hiệp hội; đề cử, ứng cử vào danh sách Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra Hiệp hội.

g) Bầu Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra Hiệp hội.

h) Các vấn đề khác theo quy định của Điều lệ Hiệp hội (nếu có).

i) Thông qua nghị quyết Đại hội.

4. Nguyên tắc biểu quyết tại Đại hội:

a) Đại hội có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Việc quy định hình thức biểu quyết do Đại hội quyết định.

b) Việc biểu quyết thông qua các quyết định của Đại hội phải được quá 1/2 (một phần hai) tổng số đại biểu chính thức được triệu tập tán thành.

Điều 14. Ban Chấp hành Hiệp hội

1. Ban Chấp hành Hiệp hội là cơ quan lãnh đạo giữa 02 (hai) kỳ Đại hội do Đại hội bầu trong số các hội viên chính thức của Hiệp hội. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện, sức khỏe, độ tuổi của Ủy viên Ban Chấp hành do Đại hội quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Chấp hành cùng với nhiệm kỳ Đại hội.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Chấp hành:

a) Tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết Đại hội, Điều lệ Hiệp hội, lãnh đạo mọi hoạt động của Hiệp hội giữa hai kỳ Đại hội.

b) Chuẩn bị và quyết định triệu tập Đại hội.

c) Quyết định chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của Hiệp hội.

d) Quyết định cơ cấu tổ chức bộ máy của Hiệp hội. Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Ban Kiểm tra; Quy chế quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Hiệp hội; Quy chế quản lý, sử dụng con dấu của Hiệp hội; Quy chế khen thưởng, kỷ luật; Quy chế giải quyết kiến nghị, phản ánh, tranh chấp, khiếu nại, tố cáo; Quy chế quản lý hội viên; Quy tắc đạo đức trong hoạt động của Hiệp hội, các quy chế khác và quy định trong nội bộ Hiệp hội phù hợp với quy định của Điều lệ Hiệp hội và quy định của pháp luật.

đ) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm, tạm đình chỉ công tác và cho phép công tác trở lại đối với Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ban Chấp hành, Trưởng ban, Phó Trưởng ban, Ủy viên Ban Kiểm tra; bầu bổ sung Ủy viên Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra. Số Ủy viên Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra bầu bổ sung không được quá 50% (năm mươi phần trăm) số lượng thành viên Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra đã được Đại hội quyết định. Tổng số thành viên Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra (kể cả Ủy viên Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra được bổ sung) không vượt quá số lượng thành viên Ủy viên Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra đã được Đại hội biểu quyết quyết định.

e) Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của Điều lệ Hiệp hội.

3. Nguyên tắc hoạt động của Ban Chấp hành:

a) Ban Chấp hành hoạt động theo Quy chế của Ban Chấp hành, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Hiệp hội.

b) Ban Chấp hành mỗi năm họp 2 lần, có thể họp bất thường khi có yêu cầu của Ban Thường vụ hoặc trên 2/3 (hai phần ba) tổng số Ủy viên Ban Chấp hành; Ban Chấp hành có thể tổ chức họp trực tuyến hoặc qua nền tảng ứng dụng trực tuyến hoặc kết hợp cả hai hình thức trực tiếp và trực tuyến do Ban Chấp hành quyết định.

c) Các cuộc họp của Ban Chấp hành là họp lệ khi có trên 2/3 (hai phần ba) thành viên Ban Chấp hành tham gia dự họp. Ban Chấp hành có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Việc quy định hình thức biểu quyết do Ban Chấp hành quyết định.

d) Các nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành được thông qua khi có trên 2/3 (hai phần ba) tổng số thành viên Ban Chấp hành dự họp biểu quyết tán thành. Trong trường hợp số ý kiến tán thành và không tán thành ngang nhau thì quyết định thuộc về bên có ý kiến của Chủ tịch Hiệp hội.

đ) Giữa hai kỳ họp, Ban Chấp hành có thể biểu quyết hoặc quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của Ban Chấp hành thông qua việc lấy ý kiến Ban Chấp hành bằng văn bản.

Điều 15. Ban Thường vụ Hiệp hội

1. Ban Thường vụ Hiệp hội do Ban Chấp hành bầu trong số các Ủy viên Ban Chấp hành. Ban Thường vụ Hiệp hội gồm: Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và các Ủy viên. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn thành viên Ban Thường vụ do Ban Chấp hành quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Thường vụ cùng với nhiệm kỳ Đại hội.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Thường vụ:

a) Giúp Ban Chấp hành triển khai thực hiện nghị quyết Đại hội, Điều lệ Hiệp hội; tổ chức thực hiện nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành; lãnh đạo hoạt động của Hiệp hội giữa hai kỳ họp Ban Chấp hành.

b) Chuẩn bị nội dung và quyết định triệu tập họp Ban Chấp hành.

c) Quyết định thành lập các tổ chức thuộc Hiệp hội theo nghị quyết của Ban Chấp hành; quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cơ cấu tổ chức; quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm lãnh đạo các tổ chức thuộc Hiệp hội.

d) Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của Điều lệ Hiệp hội.

3. Nguyên tắc hoạt động của Ban Thường vụ:

a) Ban Thường vụ hoạt động theo Quy chế do Ban Chấp hành ban hành, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Hiệp hội.

b) Ban Thường vụ mỗi quý họp 01 (một) lần, có thể họp bất thường khi có yêu cầu của Chủ tịch Hội hoặc trên 2/3 (hai phần ba) tổng số Ủy viên Ban Thường vụ. Ban Thường vụ có thể tổ chức họp trực tuyến hoặc qua nền tảng ứng dụng trực tuyến hoặc kết hợp cả hai hình thức trực tiếp và trực tuyến do Ban Thường vụ quyết định.

c) Các cuộc họp của Ban Thường vụ là họp lệ khi có 2/3 (hai phần ba) Ủy viên Ban Thường vụ tham gia dự họp. Ban Thường vụ có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Việc quy định hình thức biểu quyết do Ban Thường vụ quyết định.

d) Các nghị quyết, quyết định của Ban Thường vụ được thông qua khi có trên 2/3 (hai phần ba) tổng số thành viên Ban Thường vụ dự họp biểu quyết tán thành. Trong trường hợp số ý kiến tán thành và không tán thành ngang nhau thì quyết định thuộc về bên có ý kiến của Chủ tịch Hiệp hội.

đ) Giữa hai kỳ họp, Ban Thường vụ có thể biểu quyết hoặc quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của Ban Thường vụ thông qua việc lấy ý kiến Ban Thường vụ bằng văn bản hoặc thư điện tử.

Điều 16. Ban Kiểm tra Hiệp hội

1. Ban Kiểm tra Hiệp hội do Đại hội bầu. Ban Kiểm tra gồm Trưởng ban, Phó Trưởng ban (nếu có) và một số Ủy viên. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn Ủy viên Ban Kiểm tra do Đại hội quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Kiểm tra trùng với nhiệm kỳ Đại hội.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm tra:

a) Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Điều lệ Hiệp hội, nghị quyết Đại hội; nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, các quy chế của Hiệp hội trong hoạt động của các tổ chức thuộc Hiệp hội, hội viên.

b) Xem xét, xử lý đơn, thư, phản ánh, kiến nghị, tranh chấp, khiếu nại, tố cáo của tổ chức, hội viên và công dân liên quan tới tổ chức Hiệp hội, hội viên, các tổ chức thuộc Hiệp hội đã được quy định trong Quy chế giải quyết phản ánh, kiến nghị, tranh chấp, khiếu nại tố cáo của Hiệp hội theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hiệp hội. Tổng hợp, đề nghị Ban Thường vụ, Ban Chấp hành xem xét, giải quyết đơn phản ánh, kiến nghị, tranh chấp, khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền của Ban Thường vụ, Ban Chấp hành. Trường hợp không giải quyết được thì chuyển Tòa án nhân dân giải quyết theo quy định của pháp luật.

3. Nguyên tắc hoạt động của Ban Kiểm tra:

Ban Kiểm tra hoạt động theo quy chế do Ban Chấp hành ban hành, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Hiệp hội. Giữa hai kỳ họp, Ban Kiểm tra có thể biểu quyết hoặc quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của Ban Kiểm tra thông qua việc lấy ý kiến thành viên bằng văn bản.

Điều 17. Văn phòng Hiệp hội và các Ban chuyên môn của Hiệp hội

1. Văn phòng Hiệp hội và các ban chuyên môn của Hiệp hội là bộ phận giúp việc điều hành các hoạt động của Hiệp hội và Ban Chấp hành Hiệp hội, Ban Thường vụ Hiệp hội.

2. Văn phòng Hiệp hội được tổ chức và hoạt động theo quy chế do Ban Thường vụ Hiệp hội ban hành theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hiệp hội.

3. Nhân viên Văn phòng Hiệp hội, các ban chuyên môn của Hiệp hội được quản lý, sử dụng theo quy định của Bộ luật Lao động, quy định của Điều lệ Hiệp hội và các văn bản quy định khác của pháp luật có liên quan.

4. Kinh phí hoạt động của Văn phòng Hiệp hội và các Ban chuyên môn của Hiệp hội do Tổng thư ký Hiệp hội dự trù trình Ban Thường vụ Hiệp hội phê duyệt theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hiệp hội.

Điều 18. Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hiệp hội

1. Chủ tịch Hiệp hội là đại diện của Hiệp hội trước pháp luật, chịu trách nhiệm trước pháp luật về mọi hoạt động của Hiệp hội. Chủ tịch Hiệp hội do Ban Chấp hành bầu trong số các Ủy viên Ban Thường vụ Hiệp hội.

2. Tiêu chuẩn, điều kiện Chủ tịch Hiệp hội:

a) Tiêu chuẩn:

- Chấp hành và thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

- Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt.

- Có uy tín và hiểu biết về lĩnh vực hội hoạt động.

- Có quốc tịch Việt Nam.

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không có án tích.

b) Điều kiện:

- Không giữ chức danh Chủ tịch quá 02 (hai) Hội.

- Không phải là cán bộ, công chức trong các cơ quan, tổ chức trực tiếp quản lý hoặc tham mưu quản lý về lĩnh vực hoạt động chính của Hiệp hội; trừ trường hợp được cấp có thẩm quyền đồng ý bằng văn bản theo quy định về phân cấp quản lý cán bộ.

- Nhân sự dự kiến giới thiệu làm Chủ tịch phải là lãnh đạo doanh nghiệp, có năng lực chuyên môn và kinh nghiệm quản lý điều hành doanh nghiệp trên 05 năm trong hệ sinh thái dịch vụ, cơ sở hạ tầng ngành logistics, cơ sở hạ tầng công nghiệp, cảng biển, công nghệ, cùng các lĩnh vực liên quan.

- Cá nhân có năng lực và kinh nghiệm điều hành hoạt động của tổ chức Hội trên 05 (năm) năm.

3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Hiệp hội:

a) Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hiệp hội.

b) Chịu trách nhiệm toàn diện trước cơ quan có thẩm quyền cho phép thành lập Hiệp hội, cơ quan quản lý nhà nước về lĩnh vực hoạt động chính của Hiệp hội, trước Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hiệp hội về mọi hoạt động của Hiệp hội. Chỉ đạo, điều hành mọi hoạt động của Hiệp hội theo quy định Điều lệ Hiệp hội; nghị quyết Đại hội; nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hiệp hội.

c) Chủ trì các phiên họp của Ban Chấp hành; chỉ đạo chuẩn bị, triệu tập và chủ trì các cuộc họp của Ban Thường vụ.

d) Thay mặt Ban Chấp hành, Ban Thường vụ ký các văn bản của Hiệp hội.

đ) Khi Chủ tịch Hiệp hội vắng mặt, việc chỉ đạo, điều hành giải quyết công việc của Hiệp hội được ủy quyền bằng văn bản cho một Phó Chủ tịch Hiệp hội.

e) Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của Điều lệ Hiệp hội.

4. Phó Chủ tịch Hiệp hội do Ban Chấp hành bầu trong số các Ủy viên Ban Thường vụ Hiệp hội. Tiêu chuẩn Phó Chủ tịch Hiệp hội do Ban Chấp hành Hiệp hội quy định.

Phó Chủ tịch giúp Chủ tịch Hiệp hội chỉ đạo, điều hành công tác của Hiệp hội theo sự phân công của Chủ tịch Hiệp hội; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hiệp hội và trước pháp luật về lĩnh vực công việc được Chủ tịch Hội phân công hoặc ủy quyền. Phó Chủ tịch Hiệp hội thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hiệp hội phù hợp với Điều lệ Hiệp hội và quy định của pháp luật.

5. Miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch và Phó Chủ tịch Hiệp hội:

a) Chủ tịch và Phó Chủ tịch Hiệp hội được miễn nhiệm trong các trường hợp: không đủ sức khỏe; không đủ năng lực và uy tín để hoàn thành nhiệm vụ; theo yêu cầu nhiệm vụ của cơ quan có thẩm quyền; nhân sự có đơn xin từ chức vì lý do cá nhân.

b) Chủ tịch và Phó Chủ tịch Hiệp hội bị bãi nhiệm khi có kết luận của cấp có thẩm quyền về việc Chủ tịch và Phó Chủ tịch Hiệp hội vi phạm pháp luật, Điều lệ Hiệp hội làm ảnh hưởng đến uy tín, hoạt động của Hiệp hội hoặc bị Tòa án nhân dân kết án có tội.

c) Khi miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hiệp hội phải đồng thời bầu Chủ tịch khác để thay thế theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hiệp hội hoặc phân công người điều hành hoạt động của Hội trong thời gian chưa bầu được Chủ tịch Hiệp hội.

6. Đình chỉ công tác và cho phép công tác trở lại đối với Chủ tịch, Phó Chủ tịch:

a) Chủ tịch và Phó Chủ tịch Hiệp hội bị đình chỉ trong các trường hợp: bị tạm giam, tạm giữ để điều tra xét xử theo quy định của pháp luật; vi phạm nghiêm trọng Điều lệ, quy chế, quy định của Hiệp hội.

b) Ban Chấp hành Hiệp hội quy định cụ thể hành vi vi phạm, thẩm quyền, trình tự, thủ tục đình chỉ công tác, cho phép công tác trở lại đối với Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hiệp hội.

Điều 19. Tổng Thư ký Hiệp hội

1. Tổng Thư ký Hiệp hội là người giúp việc cho Chủ tịch Hiệp hội điều hành công việc hằng ngày của Hiệp hội theo nghị quyết, chương trình, kế hoạch công tác và theo quy chế của Hiệp hội đã được Đại hội Hiệp hội, Ban Chấp hành Hiệp hội, Ban Thường vụ Hiệp hội thông qua.

2. Tổng Thư ký do Ban Chấp hành Hiệp hội bầu và miễn nhiệm và có thể làm việc theo chế độ chuyên trách hoặc kiêm nhiệm;

3. Tổng Thư ký là người điều hành trực tiếp mọi hoạt động của Văn phòng Hiệp hội và có những nhiệm vụ sau:

a) Xây dựng quy chế hoạt động của Văn phòng Hiệp hội, quy chế quản lý tài chính, tài sản của Hiệp hội trình Ban Thường vụ Hiệp hội thông qua và báo cáo Ban Chấp hành Hiệp hội.

b) Định kỳ báo cáo Ban Chấp hành Hiệp hội, Ban Thường vụ Hiệp hội về các hoạt động của Hiệp hội.

c) Lập báo cáo hàng năm, báo cáo nhiệm kỳ của Ban Chấp hành Hiệp hội.

d) Quản lý tài liệu của Hiệp hội.

đ) Thư ký các kỳ Đại hội, Hội nghị thường niên của Hiệp hội (nếu có) và các cuộc họp của Ban Chấp hành Hiệp hội, Ban Thường vụ Hiệp hội.

e) Chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành Hiệp hội về hoạt động của Văn phòng Hiệp hội.

Chương V

ĐỔI TÊN, CHIA, TÁCH, SÁP NHẬP, HỢP NHẤT VÀ GIẢI THỂ HIỆP HỘI

Điều 20. Đổi tên, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất và giải thể Hiệp hội

Việc đổi tên, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất và giải thể Hiệp hội thực hiện theo quy định của Bộ luật Dân sự, quy định của pháp luật về Hội, nghị quyết Đại hội và các quy định pháp luật có liên quan.

Điều 21. Thu hồi con dấu của Hiệp hội

Việc thu hồi con dấu đối với Hiệp hội đổi tên, Hiệp hội bị chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, bị đình chỉ hoạt động có thời hạn, giải thể được thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng con dấu và các quy định của pháp luật có liên quan.

Chương VI

TÀI CHÍNH VÀ TÀI SẢN

Điều 22. Tài chính, tài sản của Hiệp hội

1. Tài chính của Hiệp hội:

a) Nguồn thu của Hiệp hội:

- Phí gia nhập Hiệp hội, hội phí hằng năm của hội viên.
- Thu từ các hoạt động của Hiệp hội theo quy định của pháp luật.
- Tiền tài trợ, ủng hộ của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

- Ngân sách nhà nước hỗ trợ (nếu có) cho các nhiệm vụ Đảng, Nhà nước giao theo quy định của pháp luật.

- Các khoản thu hợp pháp khác.

b) Các khoản chi của Hiệp hội:

- Chi hoạt động thực hiện nhiệm vụ của Hiệp hội.

- Chi thực hiện nhiệm vụ Đảng, Nhà nước giao (nếu có).

- Chi thuê trụ sở, mua sắm phương tiện làm việc.

- Chi thực hiện chế độ, chính sách đối với những người làm việc tại Hiệp hội theo quy định của Ban Chấp hành Hiệp hội phù hợp với quy định của pháp luật.
- Chi khen thưởng và các khoản chi khác theo quy định của Ban Chấp hành.

2. Tài sản của Hiệp hội:

a) Tài sản của Hiệp hội bao gồm trụ sở, trang thiết bị, phương tiện phục vụ hoạt động của Hiệp hội và các tài sản hợp pháp khác theo quy định của pháp luật. Tài sản của Hiệp hội được hình thành từ nguồn kinh phí của Hiệp hội do các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước hiến, tặng theo quy định của pháp luật.

b) Việc quản lý, sử dụng tài sản của Hiệp hội thực hiện theo quy định của pháp luật dân sự, pháp luật về tài sản, tài chính, kế toán và Điều lệ của Hiệp hội. Đối với tài sản công thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công.

c) Khi Hiệp hội chia tách, sáp nhập, hợp nhất, giải thể thì hội kiểm kê, phân loại tài sản để xác định việc xử lý tài sản:

- Đối với tài sản của Hiệp hội là tài sản công thì việc quản lý, sử dụng, xử lý thực hiện theo quy định của pháp luật về tài sản công.

- Đối với tài sản của Hiệp hội được hình thành từ nguồn tự có của Hội thì việc quản lý, sử dụng và xử lý được thực hiện theo quy định của pháp luật về dân sự, pháp luật có liên quan và Điều lệ của Hiệp hội.

Điều 23. Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Hiệp hội

1. Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Hiệp hội:

a) Tài chính, tài sản của Hiệp hội chỉ được sử dụng cho các hoạt động của Hiệp hội.

b) Tài chính, tài sản của Hiệp hội khi chia, tách; sáp nhập; hợp nhất, đình chỉ hoạt động có thời hạn và giải thể được giải quyết theo quy định của pháp luật về hội và pháp luật có liên quan.

c) Ban Chấp hành Hiệp hội ban hành quy chế quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Hiệp hội đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch, tiết kiệm phù hợp với quy định của pháp luật về tài chính, kế toán, về quản lý, sử dụng tài sản công và các quy định của pháp luật khác có liên quan.

2. Thực hiện công tác kế toán, kiểm toán, thống kê:

a) Hiệp hội phải tổ chức công tác kế toán, thống kê theo đúng quy định của Luật Kế toán, Luật Thống kê và các văn bản hướng dẫn thực hiện, cụ thể:

- Chấp hành các quy định về chứng từ kế toán; hạch toán kế toán và các nghiệp vụ kinh tế, tài chính, tài sản có liên quan đến Hiệp hội.

- Mở sổ kế toán ghi chép và lưu trữ các nghiệp vụ kinh tế, tài chính, tài sản có liên quan đến Hiệp hội (phản ánh, theo dõi chi tiết số thu, chi tiền, hiện vật do các tổ chức, cá nhân đóng góp, viện trợ, tài trợ và các khoản thu, chi khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hiệp hội).

- Lập đầy đủ, đúng hạn các báo cáo tài chính, quyết toán năm gửi cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép thành lập Hiệp hội và cơ quan tài chính cùng cấp với cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép thành lập Hiệp hội hoặc cơ quan tài chính của cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép thành lập Hiệp hội.

- Lập đầy đủ hồ sơ tài liệu chứng từ khác có liên quan theo quy định của pháp luật về phòng, chống rửa tiền.

b) Chịu sự thanh tra, kiểm tra, kiểm toán về việc thu, chi, quản lý và sử dụng tài chính, tài sản của cơ quan tài chính cùng cấp với cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép thành lập Hiệp hội hoặc cơ quan tài chính của cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép thành lập Hiệp hội và cơ quan kiểm toán có thẩm quyền.

c) Cung cấp các thông tin cần thiết gửi cơ quan nhà nước có thẩm quyền khi có yêu cầu theo quy định của pháp luật.

Điều 24. Giải quyết tài sản, tài chính khi Hiệp hội chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, đình chỉ hoạt động có thời hạn và giải thể Hiệp hội

1. Giải quyết tài sản, tài chính của Hiệp hội khi chia, tách:

a) Sau khi chia Hiệp hội, Hiệp hội bị chia chấm dứt hoạt động, quyền, nghĩa vụ về tài sản, tài chính được chuyển giao cho Hiệp hội mới theo quyết định chia Hiệp hội.

b) Sau khi tách, các Hiệp hội thực hiện quyền, nghĩa vụ về tài sản, tài chính của mình phù hợp với mục đích hoạt động của Hiệp hội đó.

2. Giải quyết tài sản, tài chính của Hiệp hội khi sáp nhập:

a) Hiệp hội được sáp nhập vào Hiệp hội khác, thì tài sản, tài chính của Hiệp hội được sáp nhập chuyển giao cho Hiệp hội sáp nhập.

b) Hiệp hội sáp nhập được hưởng các quyền, lợi ích hợp pháp về tài sản, tài chính hiện có, chịu trách nhiệm về các khoản nợ chưa thanh toán về tài sản, tài chính và các hợp đồng dịch vụ đang thực hiện của Hiệp hội được sáp nhập.

3. Giải quyết tài sản, tài chính của Hiệp hội khi Hiệp hội hợp nhất:

a) Sau khi hợp nhất Hiệp hội thành Hiệp hội mới, các Hiệp hội hợp nhất chấm dứt tồn tại, Hiệp hội mới được hưởng các quyền, lợi ích hợp pháp, chịu trách nhiệm về các khoản nợ chưa thanh toán, các hợp đồng dịch vụ mà các Hiệp hội hợp nhất đang thực hiện.

b) Tài sản, tài chính của các Hiệp hội hợp nhất không được phân chia, chuyển dịch mà được chuyển giao toàn bộ cho Hiệp hội mới.

4. Giải quyết tài sản, tài chính của Hiệp hội khi Hiệp hội bị đình chỉ hoạt động có thời hạn:

Trong thời gian bị đình chỉ hoạt động có thời hạn, Hiệp hội chỉ được chi các khoản có tính chất thường xuyên cho bộ phận Thường vụ giúp việc Hiệp hội hoạt động đến khi có quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

5. Giải quyết tài sản, tài chính khi Hiệp hội giải thể:

a) Không được phân chia tài sản của Hiệp hội. Việc bán, thanh lý tài sản của Hiệp hội thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan.

b) Toàn bộ số tiền hiện có của Hiệp hội và tiền thu được do bán, thanh lý tài sản của Hiệp hội được thanh toán theo thứ tự sau:

Chi phí giải thể Hiệp hội.

Các khoản nợ lương, trợ cấp thôi việc, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế đối với người lao động theo quy định của pháp luật và các quyền lợi khác của người lao động theo thỏa ước lao động tập thể và hợp đồng lao động đã ký kết.

Nợ thuế và các khoản phải trả khác.

c) Đối với tài sản, tài chính tự có của Hiệp hội và tài sản, tài chính của tổ chức, cá nhân trong, ngoài nước tài trợ, viện trợ còn lại của Hiệp hội do cơ quan thuộc cấp nào cho phép thành lập thì được nộp vào ngân sách cấp đó. Đối với tài sản do ngân sách nhà nước cấp hoặc có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước (nếu có) Hiệp hội thực hiện chuyển giao cho cơ quan tài chính cùng cấp tương ứng với Ủy ban nhân dân Thành phố để thực hiện xử lý theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công.

6. Khi Hiệp hội chia tách, sáp nhập, hợp nhất, giải thể thì Hiệp hội kiểm kê, phân loại tài sản để xác định việc xử lý tài sản:

a) Đối với tài sản của Hiệp hội là tài sản công thì việc quản lý, sử dụng, xử lý thực hiện theo quy định của pháp luật về tài sản công.

b) Đối với tài sản của Hiệp hội được hình thành từ nguồn tự có của Hiệp hội thì việc quản lý, sử dụng và xử lý được thực hiện theo quy định của pháp luật về dân sự, pháp luật có liên quan và Điều lệ của Hiệp hội.

7. Việc thu hồi con dấu của Hiệp hội:

Việc thu hồi con dấu đối với Hiệp hội đổi tên, Hiệp hội bị chia, sáp nhập, hợp nhất, bị đình chỉ hoạt động có thời hạn, giải thể được thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng con dấu và các quy định của pháp luật có liên quan.

Chương VII **KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT**

Điều 25. Khen thưởng

1. Tổ chức thuộc Hiệp hội, hội viên có thành tích xuất sắc được Hiệp hội khen thưởng hoặc được Hiệp hội đề nghị cơ quan, tổ chức có thẩm quyền khen thưởng theo quy định của pháp luật.

2. Ban Chấp hành Hiệp hội quy định cụ thể hình thức, thẩm quyền, thủ tục khen thưởng trong nội bộ Hiệp hội theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hiệp hội.

Điều 26. Kỷ luật

1. Tổ chức thuộc Hiệp hội, hội viên vi phạm pháp luật; vi phạm Điều lệ, quy định, quy chế hoạt động của Hiệp hội thì bị xem xét, thi hành kỷ luật bằng các hình thức: khiển trách, cảnh cáo và khai trừ ra khỏi Hiệp hội tùy theo mức độ vi phạm.

Trường hợp gây thiệt hại về vật chất thì phải bồi thường và chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

2. Ban Chấp hành Hiệp hội quy định cụ thể thẩm quyền, quy trình xem xét kỷ luật trong Hiệp hội theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hiệp hội.

Chương VIII ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 27. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Hiệp hội

1. Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Hiệp hội được Đại hội thông qua khi có trên 2/3 (hai phần ba) tổng số đại biểu chính thức tán thành.

2. Điều lệ phải được Hiệp hội hoàn thiện đảm bảo phù hợp theo quy định của pháp luật và được Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phê duyệt.

Điều 28. Hiệu lực thi hành

1. Điều lệ Hiệp hội Logistics và Cảng biển Thành phố Hồ Chí Minh gồm 8 (tám) chương và 28 (hai mươi tám) Điều đã được Đại hội đại biểu lần thứ I, nhiệm kỳ (2025 -2030) thông qua ngày 31 tháng 10 năm 2025 tại Thành phố Hồ Chí Minh và có hiệu lực thi hành theo Quyết định phê duyệt của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Căn cứ quy định pháp luật về Hội và Điều lệ Hiệp hội, Ban Chấp hành Hiệp hội Logistics và Cảng biển Thành phố Hồ Chí Minh có trách nhiệm hướng dẫn và tổ chức thực hiện Điều lệ này./.